TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2024/HSST
Ngày 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Trần Diệu Linh; Ông Nguyễn Mạnh Hùng**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 216/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2024/HSST-QĐ ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn Q, sinh năm 1994**; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: xã T, huyện Q, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phạm Văn Â - Sinh năm: 1958; Con bà: Đỗ Thị H - Sinh năm: 1962; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh N - Sinh năm: 1993 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/01/2020, bị Công an phường Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Danh chỉ bản số 322 lập ngày 13/6/2024 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị cáo bị bắt (quả tang) ngày 07/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

2.Họ và tên: **Đỗ Hoàng S, sinh năm 1999;** Giới tính: Nam; HKTT Và nơi ở: Thôn 1, xã T, huyện Q, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đỗ Thành C - Sinh năm: 1981; Con bà: Đỗ Thị M - Sinh năm: 1982; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/4/2020, bị Công an xã Thạch Thán, Quốc Oai, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc. Danh chỉ bản số 321 lập ngày 13/6/2024 tại Công an quận Cầu Giấy. Bị cáo bị bắt (quả tang) ngày 07/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h15’ ngày 07/6/2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Cầu Giấy tiến hành kiểm tra hành chính phòng 602 khách sạn Smart Hotel 3 tại địa chỉ số 3 ngõ 2 đường Nguyễn Chánh, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện bên trong có Phạm Văn Q, Đỗ Hoàng S, Trần Thị L (Sinh năm: 1992; HKTT: phường T, quận K, Hải Phòng) và Lò Thị B (Sinh năm: 2003; HKTT: xã C, huyện Q, Sơn La) có biểu hiện liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ trên giường có 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn chứa tinh thể màu trắng, 01 tẩu tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 căn cước công dân tên Nghiêm Thị V; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong ngăn kéo tủ cạnh đầu giường; 01 bộ loa nghe nhạc và đèn nháy màu. Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của Q 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax màu đen; tạm giữ của S 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xám; tạm giữ của Loan 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím; tạm giữ của Bình 01 điện thoại di động Iphone XSmax màu vàng; tạm giữ của Trường 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng.

Ngày 09/6/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi cư trú của Phạm Văn Q và Đỗ Hoàng S tại xã T, huyện Q, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Xét nghiệm ma tuý đối với Phạm Văn Q, Đỗ Hoàng S, Trần Thị L, Lò Thị B có kết quả dương tính.Tại Kết luận giám định số 4307/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,625 gam. Tinh thể màu trắng trên bề mặt đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,401 gam.01 tẩu hút tự tạo bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng , 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nghiêm Thị V đều có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra đã xác định nội dung vụ án Tổ chức sử dụng trái phép ma túy như sau: Ngày 02/06/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Văn Q đã liên hệ và mua được của người phụ nữ không quen biết sử dụng số điện thoại 0332.599.695 01 túi ma túy “ke” và 02 viên ma túy dạng “kẹo” với giá 2.200.000 đồng tại khu vực cổng siêu thị Big C Thăng Long, phường Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Mua xong, Q mang số ma túy trên về nhà rồi lấy 01 viên “kẹo” sử dụng, số ma túy còn lại Q mang cất giấu về nhà tại Xã T, huyện Q, Hà Nội. Khoảng 16h00’ ngày 07/06/2024, Q sử dụng điện thoại di động Iphone 15 Promax có sim số 086.579.6666 nhắn tin và rủ Trần Thị Loan đến khách sạn Smart Hotel 3 tại địa chỉ số 3 ngõ 2 đường Nguyễn Chánh, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội để cùng sử dụng ma túy, Loan đồng ý. Sau đó, Q mang theo túi nilon chứa ma túy “ke” và 01 viên ma túy dạng “kẹo” đến khách sạn Smart Hotel 3 và thuê phòng 602 từ nhân viên lễ tân là chị Cao Trà M (Sinh năm: 2004; HKTT: thôn Đ,xã C, huyện N, Thanh Hóa). Khoảng 16h30’ cùng ngày, Q điện thoại rủ Đỗ Hoàng S đến

khách sạn để sử dụng ma túy, S đồng ý. Ngoài ra, Q còn liên hệ đến số điện thoại 0868.969.999 lưu trong danh bạ là "Loa Đèn" thuê 01 bộ đèn nháy nhằm phục vụ việc tổ chức sử dụng chất ma túy. Đến khoảng 17h45' cùng ngày, người cho thuê mang đèn nháy đến gửi ở quầy lễ tân khách sạn và gọi cho Q . Q ra khỏi phòng định xuống lấy đèn nháy và loa nghe nhạc (đã gửi sẵn tại khách sạn trước đó) thì gặp 02 nhân viên dọn phòng khách sạn là Triệu Duy K (Sinh năm: 2004; HKTT: xã H, thị trấn S, Tuyên Quang) và Hà Văn Q1 (Sinh năm: 2005; HKTT: xã H, thị trấn S, Tuyên Quang) nên đã nhờ Hà Văn Q1 xuống lấy đèn nháy, nhờ Triệu Duy K lấy loa, đồng thời mượn của Khánh thẻ căn cước công dân mang tên Nghiêm Thị V để sử dụng. Sau đó, Q đi sang phòng 604 lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng mang sang phòng 602 mục đích để sử dụng ma tuý. Khi L đến, Q đón Loan vào phòng rồi bật nhạc và đèn nháy, lấy túi nilon chứa ma túy "Ke" đổ ra đĩa rồi dùng thẻ căn cước công dân xào "Ke" để mọi người sử dụng, đồng thời lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quấn thành tẩu hút, Q dùng thẻ căn cước chia ma túy thành 02 đường rồi cùng L sử dụng, số ma túy "Ke" và 01 viên ma túy "kẹo" còn lại Q cất vào trong ngăn tủ đầu giường.

Sau khi được Q rủ sử dụng ma tuý thì S sử dụng điện thoại di động Iphone 13 Promax có sim số 0398.753.061 đăng nhập tài khoản zalo "Zoay zoay" nhắn tin vào tài khoản "Quỳnh Tây" của Lò Thị B rủ B đi sử dụng ma túy, Bình đồng ý thì S thuê taxi đón Bình cùng đi đến khách sạn Smart Hotel 3. Đến khoảng 21h40' cùng ngày, S và Bình tới khách sạn và hỏi nhân viên lễ tân là anh Triệu Văn T (Sinh năm: 2001; HKTT: xã X, huyện Y, Tuyên Quang) thì được anh Trường chỉ lên phòng 602 do Q đang thuê. Khi vào phòng, S và Bình thấy Loan đang nằm trên giường; Q lấy viên ma túy "kẹo" đưa cho S thì S cầm, bẻ viên "kẹo" làm đôi, bản thân S sử dụng một nửa và đưa cho Bình sử dụng một nửa còn lại. Đến khoảng 23h15', khi các đối tượng đang trong phòng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Cầu Giấy phát hiện, kiểm tra, bắtgiữ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Phạm Văn Q, Đỗ Hoàng S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Trần Thị L và Lò Thị B, xác định chỉ là người thụ hưởng ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 25/6/2024, Công an quận Cầu Giấy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, B về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021.

Đối với khách sạn Smart Hotel, quá trình điều tra xác định: Nhân viên khách sạn khi cho thuê phòng không biết các bị cáo Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người phụ nữ sử dụng số đện thoại 0332.599.695 bán ma tuý cho Q , quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là chị Trần Thị Lâm A (Sinh năm: 1997; HKTT: TDP X, huyện C, TP.S, Thái Nguyên). Tại cơ quan điều tra, chị Lâm Anh trình bày số điện thoại trên chị bị mất từ tháng 5/2024, hiện không sử dụng và quản lý nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người cho thuê đèn nháy sử dụng số đện thoại 0868.969.999 xác định chủ thuê bao là anh Lê Anh T (Sinh năm: 1985; HKTT: phường M, quận H, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh Tuấn trình bày không biết Q thuê đèn vào việc Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên không có căn cứ xử lý.

Đối với thẻ căn cước công dân mang tên Nghiêm Thị V (sinh 06/8/1992, HKTT: xã H huyện T, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị V trình bày: Thẻ căn cước trên chị V để quên tại khách sạn Smart Hotel 3 sau khi thuê phòng ngày 06/9/2023, hiện đã xin cơ quan có thẩm quyền cấp lại căn cước công dân mới, hiện chị V không quản lý, sử dụng thẻ căn cước công dân trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím đã thu giữ của Trần Thị L, chiếc điện thoại di động Iphone XSmax màu vàng đã thu giữ của Lò Thị B và chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng đã thu giữ của Triệu Văn T xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã tiến hành trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 211/CT-VKSBTL ngày 12/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy quyết định truy tố các bị cáo Phạm Văn Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và Đỗ Hoàng S về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phạm Văn Q và Đỗ Hoàng S khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q mức án từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng S mức án từ 24 tháng đến 28 tháng tù . Do các bị cáo không có thu nhập nên đề nghị toà án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Khoảng 23h15’ ngày 07/6/2024, tại phòng 602 khách sạn Smart Hotel 3 ở địa chỉ số 3 ngõ 2 đường Nguyễn Chánh, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Phạm Văn Q đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Đỗ Hoàng S, Trần Thị L, Lò Thị B.

Đỗ Hoàng S đã có hành vi rủ rê và cung cấp ma tuý cho Lò Thị Bình sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Cầu Giấy phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang.

[3]. Xét tính chất vụ án: Bị cáo Phạm Văn Q có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã chủ động chuẩn bị công cụ, phương tiện và rủ nhiều đối tượng là Trần Thị L và Đỗ Hoàng S, Lò Thị B cùng sử dụng ma túy nhằm mục đích mong muốn đưa chất ma tuý vào cơ thể của người sử dụng ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đỗ Hoàng S có hành vi rủ rê và cung cấp ma túy cho Lò Thị Bình sử dụng nhằm mục đích mong muốn đưa chất ma túy vào cơ thể người khác trái phép nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào . Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy. Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của bị cáo Phạm Văn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Quang Vinh, chữ ký của Giám định viên trên mép dán 01 phong bì niêm phong, bên trong 03 phong bì niêm phong chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamin, khối lượng 0,625 gam; Tinh thể màu trắng trên bề

mặt 01 đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,401 gam. 01 căn cước công dân mang tên Nghiêm Thị Vân có dính ma túy. 01 bộ loa đèn đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước : 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng dính ma túy được niêm phong, 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 Promax màu đen thu giữ của Phạm Văn Q và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 Promax màu xám là công cụ phương tiện phạm tội.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q và Đỗ Hoàng S phạm tội "**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"**.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q **07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024 . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng S **02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2024 . Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của bị cáo Phạm Văn Q và chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Quang Vinh, chữ ký của Giám định viên trên mép dán 01 phong bì niêm phong, bên trong 03 phong bì niêm phong chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamin, khối lượng 0,625 gam; Tinh thể màu trắng trên bề mặt 01 đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,401 gam. 01 căn cước công dân mang tên Nghiêm Thị Vân có dính ma túy. 01 bộ loa đèn đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước : 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng dính ma túy được niêm phong, 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 15 Promax màu đen thu giữ của Phạm Văn Q và 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 Promax màu xám.

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số 233 ngày 19 tháng 9 năm 2024 giữa công an quận Cầu Giấy và Chi cục thi hành án quận Cầu Giấy).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Lưu HS - VP.

Nguyễn Thùy Chi